TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG HINH** **TỈNH PHÚ YÊN**	*CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM* **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/DS-ST
Ngày: 13-10-2023
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bàn Thị Tiên;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Niê Y Ling (Ma Bin) và bà Trần Thị Thuý.

-Thư ký phiên tòa: Ông Võ Kim Vinh, Thẩm tra viên chính Toà án nhân dân (TAND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh tham gia phiên tòa: Bà Bàn Thị Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 63/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXX-ST ngày 30/8/2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 09/2023/QĐST-DS ngày 14/9/2023 của TAND huyện Sông Hinh giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện đề ngày 06/6/2023, tài liệu có tại hồ sơ vụ án nguyên đơn Hoàng Thị T (viết tắt là nguyên đơn) trình bày:*

Ngày 28/12/2022 (âm lịch) bà Nguyễn Thị Kim O (viết tắt là bị đơn) có hỏi vay nguyên đơn số tiền 15.000.000đ với lý do chồng bị té gãy xương không có tiền xoay sở. Việc vay tiền được bị đơn viết Giấy mượn tiền ngày 28 tháng chạp năm 2022 hẹn 03 tháng sau sẽ trả, không ghi lãi suất nhưng thực tế hai bên có thoả thuận lãi bằng miệng là 1,5%/tháng. Sau đó, nguyên đơn có đòi nợ nhiều lần thì bị đơn không trả cố tình né tránh. Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền gốc 15.000.000đ, lãi tạm tính từ ngày (19/01/2023 đến 05/6/2023 là 4,5 tháng x 15.000.000đ x 1,5%) = 1.012.500đ và lãi phát sinh tiếp theo quy định.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Toà và không có ý kiến trình bày gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bị đơn trả số tiền gốc 15.000.000đ, tiền lãi phát sinh theo quy định pháp luật tính từ ngày 20/4/2023 đến ngày xét xử và lãi phát sinh tiếp theo quy định pháp luật kể từ ngày 21/4/2023 đến khi trả hết nợ. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà lần thứ 2 không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh phát biểu: Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý vụ án, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia phiên tòa và phiên tòa diễn ra đúng trình tự, thủ tục tố tụng. Tòa án đã tiến hành tống đạt cho đương sự đúng quy định. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền gốc 15.000.000đ, tiền lãi phát sinh theo quy định pháp luật tính từ ngày 20/4/2023 đến ngày xét xử và lãi phát sinh tiếp theo quy định pháp luật kể từ ngày 21/4/2023 đến khi trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn có nơi cư trú tại thôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên trả tiền là tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Sông Hinh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn vắng mặt tại phiên toà lần thứ 2 không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, theo quy định khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ.

[3] Về yêu cầu khởi kiện:

Xét Giấy viết tay ghi ngày 28 tháng chạp 2022 âm lịch, có họ tên chữ ký của bị đơn Nguyễn Thị Kim O ký người mượn. Quá trình giải quyết vụ án, xác minh tại địa phương xác định bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú và đang có mặt tại địa phương nên Toà án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho bị đơn theo đúng quy định pháp luật tố tụng nhưng bị đơn né tránh, không đến Toà và không có ý kiến trình bày gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, kết luận bị đơn có nợ nguyên đơn số tiền 15.000.000đ là đúng. Từ căn cứ trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền gốc 15.000.000đ là có căn cứ theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự.

[4] Về lãi suất: Tại phiên toà nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn trả tiền lãi theo quy định pháp luật tính từ ngày 20/4/2023 đến ngày xét xử

sơ thẩm là (15.000.000đ x 10%/năm x 05 tháng 23 ngày) = 720.833đ và lãi phát sinh tiếp theo quy định pháp luật đến khi trả hết nợ. Xét việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện. Do đó căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận yêu cầu lãi suất của nguyên đơn là có căn cứ theo quy định khoản 4 Điều 466 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[6] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận là (15.720.833đ x 5%) = 786.000đ theo quy định khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Hoàn trả cho nguyên đơn 400.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên thu số 0010805 ngày 13/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hinh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 244, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, khoản 4 Điều 466, khoản 2 Điều 468, khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự;

Căn cứ 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hoàng Thị T. Buộc bị đơn Nguyễn Thị Kim O có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Hoàng Thị T số tiền tổng cộng 15.720.833đ (mười lăm triệu bảy trăm hai mươi nghìn tám trăm ba mươi ba đồng), trong đó tiền gốc 15.000.000đ và tiền lãi 720.833đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Bị đơn Nguyễn Thị Kim O phải chịu 786.000đ (bảy trăm tám mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận. Hoàn trả cho nguyên đơn 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên thu số 0010805 ngày 13/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hinh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b 8 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sông Hinh;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS huyện Sông Hinh;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BÀN THỊ TIÊN